

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **121/2022/HS-ST**

Ngày: 27/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Định và bà Lý Thúy Hà
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/ 2022/ QĐXXST - HS ngày 17/10/2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Ngọc C**; Sinh ngày 23/10/2003 tại Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 8, phường L, TP T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: (Không xác định); con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC ngày 20/7/2017 của Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Ngọc Cường hình thức cảnh cáo, về hành vi trộm cắp tài sản.

* Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 21/6/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 16/6/2022, Nguyễn Ngọc C trú tại tổ dân phố 8, phường L, TP T, tỉnh Q đang ở nhà thì H (người quen của C, không xác định được họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể) đến rủ C cùng góp tiền đi mua ma túy để sử dụng, C đồng ý (cả hai thống nhất mỗi người góp 500.000đồng). C bảo H điều khiển xe mô tô của H (C không nhớ biển số xe, loại xe) chở C đến khu vực dốc Tỉnh ủy thuộc phường X, thành phố Q. Đến nơi C gặp và mua được từ một người đàn ông tên Ngh (làm nghề lái xe taxi, đang đứng đợi khách ở ven đường khu vực dốc Tỉnh ủy; không xác định được họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể) 01 túi ni lông màu trắng, viền đỏ, bên trong có 04 viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp (MDMA) với số tiền 1.000.000đồng. C cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái, H điều khiển xe mô tô chở Cường đi tìm thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy. Khi đến đường Trần Phú, thuộc tổ 17, phường Q, thành phố T thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang và Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang dừng xe kiểm tra. H điều khiển xe bỏ chạy còn C bị bắt quả tang cùng tang vật vào hồi 00 giờ 45 phút cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Ngọc C, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số: 722/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Ngọc C) gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng **1,763g** (*Một phẩy bảy sáu ba gam*).

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Ngọc C, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,871 gam MDMA (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKSTP ngày 04 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù

đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án. Khẩu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 21/6/2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ số ma túy, đã thu giữ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc C, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 000882 ngày 09/7/2022, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người đàn ông theo C khai nhận tên Hiếu cùng góp tiền với C để mua ma túy và người đàn ông tên Ngh, là người bán ma túy cho C nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 00 giờ 45 phút ngày 16/6/2022, Nguyễn Ngọc C trú tại tổ dân phố 8, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,763g (*Một phẩy bảy sáu ba gam*) MDMA, mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC ngày 20/7/2017 của Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Ngọc C hình thức cảnh cáo, về hành vi trộm cắp tài sản.

Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo đủ thời gian nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc C, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 000882 ngày 09/7/2022, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông theo C khai nhận tên Hiếu cùng góp tiền với C để mua ma túy và người đàn ông tên Ngh, là người bán ma túy cho C nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Ngọc C, giám định ngày 16/6/2022 là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc C **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (*Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 21/6/2022*)

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) viên MDMA (viên nén màu xanh, một mặt in hình, một mặt có dòng kẻ và chữ “NL”) có khối lượng 0,817g (không phải tám bảy một gam) (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Ngọc C, giám định ngày 16/6/2022 mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn Ngọc C cùng thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 11/10/2022)

3. Căn cứ các Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

